

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM SÁCH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HSST

Ngày: 24/11/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Minh Trang và bà Trịnh Thị Ngọc.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 08/11/2021, đối với bị cáo:

**Đặng Văn T-** sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Đặng Văn P, mẹ đẻ Nguyễn Thị L; Vợ là Trần Thị T1 (đã ly hôn);

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Anh Hoàng Xuân H- sinh năm 1989. (Vắng mặt).

HKTT: Thôn T, xã A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang chấp hành án tù giam tại Trại giam Nam Hà- Bộ Công an.

**\* Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:** Chị Phạm Thị Phương L- sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*\* Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn L1- sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Viết T2- sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Văn P- sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, anh Hoàng Xuân H- sinh năm 1989 trú tại thôn T, xã A, thành phố Hải Dương cùng với anh Phạm Văn P- sinh năm 1992 trú tại thôn T, xã Đ, huyện Nam Sách đến nhà của anh Nguyễn Văn L1- sinh năm 1992 ở thôn V, xã H, huyện Nam Sách chơi. Khi anh H vào cửa nhà anh L1 thì gặp bị cáo Đặng Văn T, anh H hỏi T là “Anh ơi! Cho em hỏi L1 có nhà không? ”, T nói “Mày hỏi ai?”. Anh H trả lời “Em vào hỏi anh L1 có tí việc”. Liên đó T chạy vào trong nhà đi thẳng lên tầng 2 nhà L1 lấy 01 thanh tuýp sắt dài khoảng 1,5m, một đầu có gắn lưỡi dao bầu nhọn đi xuống. Lúc này khi anh H đang đứng ở cửa nhà và gọi “L1 ơi” thì T cầm tuýp sắt trên đứng cách anh H khoảng 01m giơ lên trên và chém từ trên xuống, phần lưỡi dao bầu trúng vào khuỷu tay trái của anh H. Lúc này anh L1 từ trên tầng 2 đi xuống và nói với T “đây là anh H, mày dờ à mà chém” rồi giăng tuýp sắt trên tay T. Sau đó L1, P, T đưa anh H đi cấp cứu tại Trạm y tế xã H, Trung tâm y tế huyện Nam Sách và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương chữa trị từ ngày 06/02/2021 đến ngày 08/02/2021.

Tại Kết luận giám định pháp y số 111/TgT ngày 26/7/2021 của Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng khuỷu tay trái gây mẻ lồi cầu trong xương cánh tay trái, đứt gân cơ tam đầu, đứt thần kinh trụ, đã phẫu thuật xử lý. Hiện tổn thương không hoàn toàn thần kinh trụ bên trái giai đoạn bán cấp tính tại khuỷu tay trái, để lại sẹo vết thương kích thước trung bình, còn 05 dị vật cản quang vùng khuỷu tay trái. Tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây lên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18% (mười tám phần trăm).

Vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách đã thu giữ 01 dao phóng lợn dài 136cm, một đầu được hàn dao bầu nhọn bản rộng 07cm. Đường kính tuýp sắt 02cm do anh Nguyễn Văn L1 giao nộp, hiện đang quản lý tại kho vật chứng của cơ quan thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Xuân H yêu cầu bị cáo bồi thường những tổn thất và thiệt hại theo quy định của pháp luật. Nếu bồi thường thỏa đáng thì đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 18/11/2021 đại diện gia đình bị cáo Đặng Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện của bị Hoàng Xuân H số tiền 40.000.000đ, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-NS ngày 29/10/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Văn T thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất, cho bị cáo hưởng án treo để cải tạo ngoài xã hội.

Bị hại anh Hoàng Xuân H vắng mặt do đang phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam Nam Hà; ủy quyền cho vợ là chị Phạm Thị Phương L đại diện.

Người đại diện cho bị hại Hoàng Xuân H- chị Phạm Thị Phương L vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt: xác định đại diện cho bị hại Hoàng Xuân H và đã thỏa thuận giải quyết xong về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 27 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 54-60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đặng Văn T, giao bị cáo cho chính quyền địa phương xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ

luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 dao phóng lộn dài 136cm, một đầu được hàn dao bầu nhọn bản rộng 07cm; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, tại nhà của anh Nguyễn Văn L1 ở thôn V, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo Đặng Văn T có hành vi dùng phóng lộn (là 01 cây tuýp sắt dài khoảng 1,5m, đầu có gắn dao bầu nhọn) chém vào khuỷu tay trái của anh Hoàng Xuân H gây thương tích 18%.

[3] Hành vi của bị cáo Đặng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác; gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng tuýp sắt có gắn dao bầu nhọn (hung khí nguy hiểm) chém vào người khác khi không có nguyên nhân lý do (tính côn đồ) là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Đặng Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

4.1. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.2. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng cải tạo. Bị cáo do ngộ nhận bị hại là người đang có mâu thuẫn với anh L1 nên gây nên vụ án; ngay khi anh L1 nói nhầm rồi thì bị cáo đã dừng lại và cùng anh L1, anh P đưa anh H đi cấp cứu, khắc phục thiệt hại đối với bị hại nên thấy không cần thiết cách ly xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, trừng phạt bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách có thu giữ 01 dao phúng lợn dài 136cm, một đầu được hàn dao bầu nhọn bản rộng 07cm do anh Nguyễn Văn L1 giao nộp. Đây là công cụ phạm tội, là đồ vật của anh Nguyễn Văn L1 nhưng anh L1 đã đề nghị tiêu hủy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã nhờ gia đình thỏa thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho bị hại, không yêu cầu bồi thường gì khác nên không phải giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T **27** (*Hai mươi bảy*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **54** (*Năm mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/11/2021. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đặng Văn T.

Giao bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 dao phóng lợn dài 136cm, một đầu được hàn dao bầu nhọn bản rộng 07cm.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại và người đại diện có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại và người đại diện;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Bách**